ẨN DỤ Ý NIỆM CÓ MIỀN NGUỒN "NHIỆT" TRONG DIỄN NGÔN BÁO CHÍ CHÍNH TRỊ TIẾNG VIỆT

LÊ VIÊN LAN HƯƠNG[1]
NGUYỄN THỊ BÍCH HẠNH[2]

Abstract: Conceptual metaphor is regarded as a crucial cognitive mechanism that enables humans to perceive and express abstract domains. In political discourse, particularly in media discourse, metaphors function not only as rhetorical devices but also as instruments for shaping ideology and guiding public opinion. This study focuses on analyzing metaphors with the source domain of heat (such as fire, burning, scorching, heat, boiling, furnace-cleaning) in Vietnamese political media discourse. Drawing on the theoretical framework of Conceptual Metaphor Theory (Lakoff & Johnson, 1980) in combination with Critical Metaphor Analysis (Charteris-Black, 2005), the research examines 150 political articles published in mainstream Vietnamese online newspapers between 2017 and 2025. The findings reveal that metaphors with the source domain of "heat" are frequently and purposefully employed to frame political events, stimulate emotions, legitimize authority, and promote political actions. These metaphors construct powerful symbolic images and contribute to dramatizing social conflicts. The study sheds light on the role of language in constructing power, emotions, and political reality in contemporary Vietnamese media.

Keywords: *Conceptual metaphor; heat as source domain; fire metaphor; media discourse; politics*.

1. Đặt vấn đề

Ẩn dụ ý niệm (cognitive/conceptual metaphor) được hiểu là quá trình ý niệm hóa một miền tinh thần thông qua một miền tinh thần khác, tức là sự "ánh xạ" (mapping) có hệ thống từ miền nguồn - thường mang tính cụ thể, gắn với kinh nghiệm đời sống - sang miền đích - thường trừu tượng, liên quan đến các phạm trù khái niệm phức tạp (Lakoff & Johnson, 1980: 185). Nhờ cơ chế này, con người có thể kiến tạo nên các mô hình tri nhận, phản ánh cách tư duy và nhận thức thế giới trong tâm trí.

Theo Lakoff & Johnson (1980: 4), ẩn dụ ý niệm không đơn thuần là một hiện tượng ngôn ngữ, mà là một cơ chế nhận thức, trong đó logic của các khái niệm trừu tượng được hiểu thông qua sang logic của các khái niệm cụ thể hơn. Bổ sung cho quan niệm này, Kövecses (2002: 4) cho rằng ẩn dụ ý niệm giúp con người nắm bắt và diễn giải miền đích (thường trừu tượng) thông qua cấu trúc ý niệm của miền nguồn (cụ thể hơn). Các ánh xạ lược đồ giữa hai miền này (Kövecses, 2002: 12) không chỉ mang tính hệ thống mà còn cung cấp những luận giải thuyết phục về việc tại sao các thuộc tính của miền nguồn lại được huy động để biểu đạt miền đích (Kövecses, 2002: 33).

Lakoff (1993: 208) nhấn mạnh rằng lập sơ đồ chiếu xạ là phương thức phổ biến để ý niệm hóa thế giới. Đặc điểm của các ánh xạ này không phải là ngẫu nhiên, tùy tiện, mà dựa trên kinh nghiệm thường nhật và tri thức tích lũy của con người, do đó chúng được vận hành một cách vô thức. Hệ thống tương ứng cố định giữa miền nguồn và miền đích giúp hình thành nên cấu trúc ánh xạ ý niệm; khi được kích hoạt, một số thuộc tính từ miền nguồn sẽ được phóng chiếu sang miền đích theo nguyên tắc chiếu xạ bộ phận và đơn tuyến, tạo nên sự chuyển di ý nghĩa có chọn lọc. Như vậy, ẩn dụ ý niệm không chỉ phản ánh cơ chế tri nhận phổ quát của con người mà còn gắn liền với đặc trưng văn hóa - tinh thần của cộng đồng bản ngữ.

[1] Học viện Quân Y; Email: levienlanhuongk84@gmail.com
[2] Học viện Khoa học xã hội. Email: ntbichhanh78@gmail.com

Trong bối cảnh truyền thông đại - chúng ngày càng đóng vai trò trung tâm trong việc kiến tạo và định hình nhận thức xã hội, ngôn ngữ báo chí không chỉ là công cụ truyền tải thông tin mà còn là phương tiện điều hướng dư luận xã hội. Một trong những chiến lược tu từ được sử dụng rộng rãi trong diễn ngôn báo chí chính trị là ẩn dụ ý niệm. Nhờ khả năng kết nối giữa các lĩnh vực kinh nghiệm khác nhau, ẩn dụ ý niệm giúp biểu đạt các khái niệm trừu tượng một cách sống động và thuyết phục (Lakoff & Johnson, 1980). Trong diễn ngôn báo chí chính trị, ẩn dụ có miền nguồn "nhiệt" (bao gồm các trạng thái như *lửa, cháy, nóng, sôi, thiêu đốt, tro tàn)* là một dạng thức nổi bật, được sử dụng phổ biến để biểu đạt các tình huống xã hội mang tính xung đột, cấp bách, nguy hiểm, hoặc các tình huống chính trị căng thẳng dưới dạng nhiệt độ cao.

Nhiều nghiên cứu đã chỉ ra rằng ẩn dụ có miền nguồn "nhiệt" thường được sử dụng nhằm làm gia tăng tính kịch tính, hợp pháp hoá các hành động chính trị, và tác động đến thái độ của người tiếp nhận đối với các sự kiện mang tính rối loạn hoặc bất ổn (Hart, 2017; Alshorafat, 2021). Trong báo chí phương Tây, các ẩn dụ liên quan đến "nhiệt", "lửa" hay "cháy" không chỉ đơn giản là sự lựa chọn từ ngữ mà còn phản ánh chiến lược diễn ngôn mang tính thao túng tâm lí và cảm xúc. Tuy nhiên, trong bối cảnh tiếng Việt, đặc biệt là trong các diễn ngôn báo chí chính trị, các nghiên cứu về ẩn dụ có miền nguồn "nhiệt" còn hạn chế và chưa được quan tâm thoả đáng.

Việc phân tích ẩn dụ có miền nguồn "nhiệt" trong diễn ngôn báo chí chính trị tiếng Việt không chỉ giúp làm sáng tỏ đặc điểm tri nhận văn hoá trong bối cảnh văn hóa bản địa, mà còn giúp nhận diện các chiến lược thao túng thông tin và điều tiết cảm xúc công chúng qua ngôn ngữ. Đồng thời giúp khám phá các yếu tố ý thức hệ và văn hóa chi phối đến diễn ngôn chính trị.

Xuất phát từ thực tiễn đó, nghiên cứu này được thực hiện với mục tiêu nhận diện, phân tích và lí giải vai trò của ẩn dụ có miền nguồn "nhiệt" trong diễn ngôn báo chí chính trị tiếng Việt. Trên cơ sở khung lí thuyết về ẩn dụ ý niệm và phân tích diễn ngôn phê phán, nghiên cứu hướng đến việc làm rõ cấu trúc ý niệm, chức năng dụng học của ẩn dụ này trong vai trò kiến tạo bức tranh chính trị thông qua ngôn ngữ. Dựa trên bối cảnh văn hóa - xã hội Việt Nam, rút ra đặc điểm văn hoá bản địa của ẩn dụ. Nghiên cứu sẽ giúp mở rộng khả năng ứng dụng lí thuyết ngôn ngữ học tri nhận vào việc giải mã các chiến lược truyền thông trong bối cảnh chính trị - xã hội Việt Nam đương đại.

Nghiên cứu tập trung giải quyết các câu hỏi sau: (1) Những ẩn dụ có miền nguồn "nhiệt" nào xuất hiện phổ biến trong diễn ngôn báo chí chính trị tiếng Việt? (2) Các ẩn dụ có miền nguồn "nhiệt" được cấu trúc hoá ra sao trong mối quan hệ với miền đích "chính trị - xã hội"? (3) Các chức năng dụng học của ẩn dụ là gì?

2. Tổng quan nghiên cứu

Ẩn dụ ý niệm (conceptual metaphor) được xem là một công cụ tu từ quan trọng trong diễn ngôn chính trị và truyền thông, cho phép người nói diễn đạt những khái niệm trừu tượng thông qua miền nguồn cụ thể, quen thuộc từ kinh nghiệm đời sống (Lakoff & Johnson, 1980). Trong đó, các ẩn dụ có miền nguồn "nhiệt/lửa" như *cháy, sôi sục, thiêu đốt, ngọn lửa* thường xuất hiện với chức năng thể hiện cảm xúc mãnh liệt, khủng hoảng, phản ứng chính trị hay xung đột xã hội. Những ẩn dụ này không chỉ truyền tải sắc thái cảm xúc và nhấn mạnh tính chất khẩn cấp mà còn góp phần định hướng dư luận, thúc đẩy hành động và gia tăng tính thuyết phục của thông điệp chính trị (Krennmayr & Musolff, 2021).

Các nghiên cứu quốc tế đã chỉ ra vai trò nổi bật của miền nguồn nhiệt trong việc hợp pháp hóa hành động và định hình lập trường chính trị. Torlakova (2014) khi phân tích diễn ngôn *Mùa xuân Ả Rập* cho thấy truyền thông đã kích hoạt ẩn dụ "bùng cháy", "lan tỏa" như một công cụ tạo hiệu ứng lây lan cảm xúc, huy động đám đông trong các cuộc nổi dậy và bạo động, đồng thời khuôn khổ hóa

các xung đột chính trị. Hart (2017) cũng chứng minh rằng ẩn dụ lửa trong truyền thông có khả năng thao túng nhận thức tập thể, hợp pháp hóa việc sử dụng quyền lực cưỡng chế của chính phủ trong bối cảnh rối loạn xã hội. Nghiên cứu của Matlock et al. (2017) và Alshorafat (2021) nhấn mạnh sự hiện diện của ẩn dụ nhiệt/lửa trong thông điệp vận động bầu cử, truyền cảm hứng hoặc tạo ra hiệu ứng khẩn cấp trong tình huống khủng hoảng. Đặc biệt, Al Hanada (2023), khi nghiên cứu các bài phát biểu chính trị tại Hạ viện Jordan, chỉ ra rằng hình ảnh ngọn lửa vừa mang sắc thái tiêu cực (đe dọa, bất ổn, nguy hiểm) vừa mang ý nghĩa tích cực (dũng cảm, hi vọng về một tương lai lạc quan). Gần đây, Milošević (2024) tiếp tục khẳng định ẩn dụ lửa trong báo chí thường gắn liền với bối cảnh khủng hoảng, căng thẳng cực độ, phản ứng dữ dội, qua đó phác họa chính trị như một hệ thống bất ổn, đầy biến động và dễ bùng nổ. Mục tiêu dụng học của ẩn dụ này là gia tăng tính cảm xúc, nhấn mạnh mức độ nghiêm trọng, đồng thời khiến thông tin trở nên hấp dẫn, dễ lan truyền trong truyền thông đại chúng.

Nghiên cứu về diễn ngôn truyền thông tiếng Việt, Nguyen.L.D.A (2023) khi đối chiếu báo chí Anh - Việt đã nhận diện sự phổ biến của các ẩn dụ lửa như "bùng nổ thông tin", "bùng cháy dư luận", "sôi sục"… Nghiên cứu chỉ ra rằng truyền thông tiếng Việt sử dụng các ẩn dụ nhiệt/lửa phong phú và thường xuyên hơn so với báo chí tiếng Anh, đặc biệt ở những biểu đạt nhấn mạnh trạng thái sôi sục, bùng cháy. Điều này cho thấy truyền thông Việt Nam ưu tiên miền nguồn nhiệt như một công cụ biểu trưng quyền lực, thể hiện sức ép xã hội và định hướng dư luận. Tuy vậy, phần lớn các nghiên cứu ẩn dụ ý niệm trong nước hiện nay vẫn tập trung vào những miền nguồn quen thuộc như gia đình, xây dựng, hành trình, cơ thể sống (Nguyen.T.M.N, 2023), trong khi miền nguồn nhiệt còn ít được khai thác một cách hệ thống. Có thể thấy, việc nghiên cứu ẩn dụ nhiệt/lửa trong bối cảnh chính trị - truyền thông Việt Nam vẫn còn là một khoảng trống đáng chú ý.

Như vậy, các nghiên cứu trong và ngoài nước đều nhấn mạnh vai trò nổi bật của ẩn dụ nhiệt/lửa trong việc định hình thông điệp chính trị: vừa khắc họa trực quan các xung đột xã hội, vừa định hướng nhận thức và thúc đẩy hành động tập thể. Miền nguồn này vì thế có ý nghĩa đặc biệt trong việc lí giải cơ chế vận hành ngôn ngữ chính trị cũng như chiến lược truyền thông đại chúng.

3. Ngữ liệu và phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu này khảo sát ẩn dụ có miền nguồn "nhiệt" trong diễn ngôn báo chí chính trị tiếng Việt trên cơ sở kết hợp phương pháp miêu tả, lấy trọng tâm là phân tích diễn ngôn, với thủ pháp thống kê, phân loại.

Ngữ liệu bao gồm 150 bài phóng sự và bình luận chính trị đăng tải trên các báo điện tử chính thống tại Việt Nam giai đoạn 2017-2025, gắn với những sự kiện chính trị - xã hội tiêu biểu như bầu cử quốc hội, thay đổi nhân sự cấp cao, dịch Covid-19, phản ứng chính sách xã hội và cải cách thể chế. Đối tượng khảo sát là các biểu thức ẩn dụ ý niệm thuộc miền nguồn "nhiệt" (*lửa, cháy, nóng, sôi sục, thiêu rụi, đốt,*…), được xem xét trong mối liên hệ với bối cảnh văn hóa - chính trị Việt Nam đương đại. Trong bài viết, thuật ngữ "biểu thức ẩn dụ" được hiểu là các câu - với tư cách là đơn vị trong diễn ngôn - có chứa các đơn vị từ vựng được biểu hiện dưới dạng ẩn dụ/ được sử dụng theo nghĩa ẩn dụ.

Việc nhận diện ẩn dụ được thực hiện dựa trên quy trình MIPVU (Steen et al., 2010) với 6 bước như sau: (1) Đọc toàn bộ văn bản để nắm bắt nghĩa chung và bối cảnh diễn ngôn; (2) Xác định các đơn vị từ vựng trong văn bản; (3) Xác định nghĩa ngữ cảnh của từng đơn vị từ vựng; (4) Xác định nghĩa cơ bản của đơn vị từ vựng theo từ điển; (5) So sánh nghĩa cơ bản và nghĩa ngữ cảnh để xác định khả năng tồn tại của ẩn dụ, dựa trên sự đụng độ ngữ nghĩa; (6) Mã hóa và phân loại các biểu thức ẩn dụ. Các đơn vị từ vựng biểu hiện sự xung đột ngữ nghĩa chúng tôi gọi là "các từ được sử dụng theo nghĩa ẩn dụ" ("*metaphorically used words*") hay "mã thông báo ẩn dụ". Theo Pragglejaz (2007:3), một từ được xem là "được sử dụng theo nghĩa ẩn dụ" khi nghĩa của nó trong ngữ cảnh khác với nghĩa cơ bản, nhưng nghĩa đó có thể được hiểu thông qua sự so sánh với nghĩa cơ bản. Theo lí thuyết Ẩn dụ ý niệm của

ngôn ngữ học tri nhận, nghĩa của các *metaphorically used words* được hiểu thông qua sự ánh xạ giữa hai miền khái niệm: miền nguồn (source domain) và miền đích (target domain) (Lakoff, 1993).

Sau bước nhận diện, ngữ liệu được phân loại thủ công, dán nhãn và lập sơ đồ chiếu xạ để xác định các ánh xạ ý niệm giữa miền nguồn "nhiệt" và các miền đích. Qua đó, nghiên cứu làm rõ cơ chế chuyển di, đặc trưng tư duy và cách thức tri nhận của diễn ngôn báo chí chính trị Việt Nam, đồng thời khẳng định mối quan hệ gắn bó giữa ngôn ngữ - văn hóa - tư duy trong mục tiêu kiến tạo thực tại chính trị.

4. Kết quả và thảo luận

Các nhà ngôn ngữ học tri nhận cho rằng, vấn đề cơ bản của ẩn dụ ý niệm là những nền tảng kinh nghiệm nghiệm thân. Sự chiếu xạ từ miền nguồn lên miền đích là có duyên cớ, căn cứ vào sự tương đồng giữa hai miền nguồn - đích, dựa trên những tương liên trong kinh nghiệm, sự tương đồng cấu trúc trong tri giác, những cội rễ sinh học và văn hóa mà cả hai ý niệm cùng bắt nguồn (Lakoff & Johnson, 1980).

Theo Lakoff và Johnson (1999:50) phần lớn các ẩn dụ ý niệm bắt nguồn từ trải nghiệm thể chất và cảm giác sinh lí của con người. Cảm giác nóng thường gắn liền với những trạng thái cơ thể mất kiểm soát: nóng giận, căng thẳng, sốt cao, hay trạng thái nguy hiểm khi cơ thể tiếp xúc với nhiệt độ cao. Điều này tạo tiền đề cho việc ánh xạ sang các hiện tượng xã hội có tính chất tương tự - như sự bất ổn, khó lường, và nguy hiểm trong chính trị. Trong nghiên cứu của Charteris-Black (2005), các ẩn dụ về lửa và nhiệt thường được dùng để diễn đạt những khủng hoảng chính trị hoặc xung đột xã hội ở các quốc gia, từ đó nhấn mạnh cường độ và tính chất nguy hiểm của các tình huống này. Ngoài ra, theo Musolff (2016), sự lặp đi lặp lại các ẩn dụ nhiệt trong truyền thông phản ánh xu hướng tự nhiên của con người trong việc hiểu các khái niệm trừu tượng bằng những kinh nghiệm thân thể hóa sẵn có. Theo Semino (2008), các ẩn dụ cảm giác như "nhiệt" có khả năng tác động đến độc giả ở cấp độ tiền ý thức, tạo ra hiệu ứng lan tỏa cảm xúc trong cộng đồng. Trong bối cảnh truyền thông đại chúng, các cụm từ như *"điểm nóng", "nóng bỏng", "nảy lửa"* kích hoạt trải nghiệm thân thể nơi người đọc, gợi cảm giác nguy cấp, bức bối, căng thẳng. Điều này giúp báo chí thúc đẩy sự quan tâm và cảnh giác cao của công chúng đối với các vấn đề chính trị - xã hội.

Ẩn dụ liên quan đến miền nguồn "nhiệt" có nền tảng kinh nghiệm dựa trên sự hoạt động thể chất và kinh nghiệm vật lí của con người. Vì cái nóng có thể bắt nguồn từ lửa mà cũng có thể khởi phát từ một chất lỏng sôi nào đó, cho nên trong tiếng Việt, tồn tại cả hai loại biểu đạt ngôn từ cho hai phương diện "lửa" và "chất lỏng" tương ứng với các ý niệm liên quan đến "nhiệt". Trong bối cảnh Việt Nam, do đặc thù khí hậu nhiệt đới và trải nghiệm liên quan đến cái nóng - thường gắn với cảm giác bức bối, ngột ngạt, khó chịu - nên "nhiệt" là một miền nguồn giàu tiềm năng để biểu trưng cho các hiện tượng mang tính áp lực, căng thẳng và khó kiểm soát, điển hình như các bất ổn chính trị. Từ góc nhìn nghiệm thân, các biểu thức ẩn dụ mô tả trạng thái chính trị trong diễn ngôn báo chí tiếng Việt liên quan đến các trạng thái của nhiệt như: nóng lên, lửa đốt, bùng phát, thiêu rụi… là kết quả của việc ánh xạ trạng thái nhiệt độ cao sang trạng thái bất ổn xã hội. Những biểu thức này phản ánh lược đồ tư duy phổ quát về mất kiểm soát và hỗn loạn tương ứng với trạng thái nhiệt độ tăng cao, là biểu hiện của sự ánh xạ giữa trải nghiệm vật lí và hiện thực xã hội.

Qua khảo sát ngữ liệu 150 bài phóng sự và bình luận chính trị, chúng tôi thu được 78 biểu thức ẩn dụ có chứa các từ được sử dụng theo nghĩa ẩn dụ (hay các "mã thông báo ẩn dụ"). Khi xác định các đơn vị từ vựng này theo trường nghĩa, chúng tôi nhận thấy các từ này chủ yếu biểu thị thuộc tính điển hình của miền nguồn "nhiệt" như thang độ nhiệt (*nóng, tăng nhiệt*); tác nhân vào thang độ nhiệt *(châm ngòi, giữ lửa, đốt, đổ thêm dầu vào lửa);* trạng thái của chất đốt, vật liệu (*cháy, tan chảy*, *thiêu rụi);* vật chứa nhiệt *(lò, chảo lửa).* Khi chuyển di lên miền đích "chính trị", nghĩa ngữ cảnh cho thấy các ẩn

dụ này tập trung biểu hiện trạng thái bất ổn của chính trị và phản ánh tính chất căng thẳng, cấp bách của tình hình. Từ đó kiến tạo nên khung ẩn dụ BẤT ỔN CHÍNH TRỊ LÀ NHIỆT.

Trong các diễn ngôn báo chí chính trị tiếng Việt, ẩn dụ BẤT ỔN CHÍNH TRỊ LÀ NHIỆT cho phép liên tưởng và khai thác các thuộc tính về trạng thái cụ thể của miền nguồn như: *nóng, tăng nhiệt, cháy, tan chảy, sôi lên, trào ra*, từ đó ánh xạ và giải thích các thuộc tính vốn trừu tượng của miền đích. Khi định khung BẤT ỔN CHÍNH TRỊ LÀ NHIỆT, có nghĩa là người viết đã cụ thể hóa, bản thể hóa một trạng thái vốn trừu tượng của chính trị: bất ổn, khiến cho trạng thái trừu tượng ấy trở nên cụ thể, hữu hình, như một thứ vật chất trong trạng thái tỏa nhiệt lượng. Sơ đồ ánh xạ của ý niệm BẤT ỔN CHÍNH TRỊ LÀ NHIỆT thể hiện trong bảng 1 dưới đây:

Bảng 1. Lược đồ ánh xạ BẤT ỔN CHÍNH TRỊ LÀ NHIỆT

Thuộc tính của miền nguồn (*nhiệt*)		Thuộc tính miền đích (*bất ổn chính trị*)
Thang độ nhiệt	→	Tình hình/trạng thái chính trị - xã hội
Các tác nhân vào thang độ nhiệt	→	Các tác nhân/nhân tố can thiệp vào tình hình chính trị
Vật chứa nhiệt	→	Nơi chứa xung đột chính trị/bất ổn xã hội

Bất ổn chính trị có thể được xem là các vấn đề chính trị nóng, có xung đột hoặc nguy cơ xung đột, tạo mối bất ổn trong đời sống chính trị của một quốc gia. Các bất ổn chính trị có thể gồm: những căng thẳng chính trị, các vấn đề về chiến tranh, xung đột, hạt nhân, tranh chấp chủ quyền, vũ khí; các vấn đề về kinh tế, y tế, an ninh quốc phòng; các vấn đề về ổn định nội bộ, bộ máy, chính sách ngoại giao... Các biểu hiện của nhiệt bao gồm: tăng nhiệt, hạ nhiệt, nóng, lửa, sôi, sục sôi, đốt nóng, thiêu đốt, chảo lửa... Các dụ dẫn ẩn dụ liên quan đến ẩn dụ BẤT ỔN CHÍNH TRỊ LÀ NHIỆT trong diễn ngôn báo chí chính trị tiếng Việt được thể hiện qua Bảng 2 dưới đây:

Bảng 2. Các mã thông báo ẩn dụ được kích hoạt trong mô hình ý niệm BẤT ỔN CHÍNH TRỊ LÀ NHIỆT

Thuộc tính	**Mã thông báo ẩn dụ**	**Tần số xuất hiện**	**Thuộc tính**	**Mã thông báo ẩn dụ**	**Tần số xuất hiện**
Thang độ nhiệt	Tăng nhiệt	12	Tác nhân vào thang độ nhiệt	Cháy/cháy lan	9
	Giảm/ hạ nhiệt	7		Đốt lò	13
	Tỏa nhiệt	1		Thổi bùng	2
	Nóng lên	10		Châm ngòi	9
	Sục sôi /sôi sục	8		Giữ lửa	3
	Lửa/Thiêu đốt	2		Thắp lửa	2
	Thiêu rụi	6		Củi/ củi tươi/ củi khô	15
	Bùng nổ	1		Đổ thêm dầu vào lửa	4
	Nóng / nóng bỏng	8	Vật chứa nhiệt	Chảo lửa	4
	Nước sôi lửa bỏng	5		Lò	15
Tổng	**130**				

Trong các diễn ngôn báo chí chính trị tiếng Việt có sự xuất hiện phổ biến các biểu thức ẩn dụ thuộc ý niệm BẤT ỔN CHÍNH TRỊ LÀ NHIỆT. Ẩn dụ có miền nguồn "nhiệt" kích hoạt các thuộc tính của miền nguồn bao gồm: *củi, lửa, cháy, toả nhiệt, nóng bỏng, thiêu rụi, lò*… xuất hiện phổ biến trong diễn ngôn báo chí chính trị Việt Nam như một chiến lược tu từ hiệu quả để mô tả sự bất ổn, căng thẳng và giàu tính xung đột trong các sự kiện chính trị. Những mã thông báo ẩn dụ như *"nóng bỏng", "lửa cháy", "điểm nóng"* hay *"đốt lò", "thiêu rụi*" không chỉ là ngôn ngữ mô tả thuần tuý mà có căn cứ từ các trải nghiệm, kinh nghiệm nghiệm thân về miền "nhiệt", giúp nhấn mạnh cảm giác bức bối, cấp

bách, cần giải toả tức thời của tình hình chính trị, giống như cảm giác bức bối của con người khi bị bao vây bởi nhiệt độ cao, áp suất khí nóng hoặc cảm giác bỏng rát gây ra bởi nhiệt. Ví dụ:

(1) *Hà Nội: không để phát sinh **'điểm nóng'** trong thời điểm diễn ra đại hội Đảng các cấp*. (Mai Hữu, hanoimoi.vn, 05/08/2024)

(2) Hà Nội không để phát sinh điểm nóng trong bồi thường, hỗ trợ, tái định cư. (Minh Hạnh, laodong.vn, 05/05/2025)

(3) ***'Giữ lửa'** chống tham nhũng và những chỉ dấu kiểm soát quyền lực*. (Ngọc Thành, vov.vn, 15/6/2021)

(4) ***Thắp sáng "ngọn lửa"** cải cách.* (Nguyễn Bình, daibieunhandan.vn, 27/10/2024)

Từ khoá *"điểm nóng"* trong (1), (2) được sử dụng để chỉ những khu vực hoặc chủ đề chính trị "nóng", được dư luận quan tâm như đất đai, đấu đá quyền lực, vốn đòi hỏi sự can thiệp kịp thời để "hạ nhiệt", đặc biệt trong bối cảnh bầu cử địa phương - một sự kiện chính trị có ý nghĩa hết sức quan trọng. Đây là hai biểu thức ẩn dụ cho thấy nguy cơ "cháy lan" bất ổn, với gốc rễ kinh nghiệm nằm ở cảm giác da thịt bị tiếp xúc với nhiệt lượng cao hoặc bị đốt, tức đặt sự kiện đại hội Đảng các cấp, công tác hỗ trợ tái định cư cho vùng giải toả vào trạng thái cấp bách, phải hành động tức thời với mức cảnh báo cao.

Ngược lại, các mã thông báo ẩn dụ như "giữ lửa" trong (3) hay "thắp sáng ngọn lửa" trong (4) lại xuất phát từ kinh nghiệm nghiệm thân và nhận thức của con người về miền nguồn *"lửa"* - một phạm trù vật chất, cụ thể, quen thuộc trong đời sống hằng ngày. Với các đặc tính: mang lại ánh sáng, sưởi ấm, duy trì sự sống, nhưng cũng dễ tắt nếu không được coi sóc và dễ bùng phát mạnh mẽ nếu có đủ điều kiện thích hợp. Từ đó, "lửa" ánh xạ lên miền đích, biểu tượng cho *ý chí, quyết tâm, tinh thần chống tham nhũng* - một phạm trù trừu tượng, khó quan sát trực tiếp, thuộc đời sống chính trị - xã hội, tạo thành ý niệm QUYẾT TÂM/ Ý CHÍ LÀ LỬA để hàm chỉ đến những hành động cấp bách của chính phủ trong công cuộc chống tham nhũng nhằm xây dựng bộ máy trong sạch và xứng đáng với niềm tin của nhân dân. Theo ánh xạ ý niệm, hành động "giữ lửa", "thắp lửa" ẩn dụ cho sự duy trì quyết tâm, không để tinh thần suy giảm. Việc tiếp nhiên liệu duy trì cho sự cháy tương đồng với việc chống tham nhũng phải được tiếp sức bằng cơ chế, chính sách và sự đồng thuận xã hội. Như vậy, chống tham nhũng giống như một quá trình "thắp lửa" và "giữ lửa", và các cơ chế kiểm soát quyền lực chính là nguồn năng lượng để duy trì ngọn lửa tiếp tục cháy.

Khung ẩn dụ "nhiệt" trong diễn ngôn báo chí truyền thông tiếng Việt có liên quan mật thiết đến nhiên liệu tạo sự cháy như "củi", và hành động duy trì nhiệt tương đồng với hành động *"đốt"*. Ẩn dụ *"đốt lò"* trong chiến dịch chống tham nhũng ở Việt Nam đã trở thành một thương hiệu chính trị mạnh mẽ, được dùng để mô tả quá trình tinh lọc bộ máy bằng sức nóng đạo đức và kỷ luật. Trong vai trò của người đứng đầu đất nước, là nhà cách mạng tiên phong trong chiến dịch loại bỏ cán bộ tham nhũng ra khỏi bộ máy chính quyền, cố Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng được báo chí mệnh danh là "người đốt lò thế kỉ", trong đó, "củi tươi", "củi khô" ẩn dụ cho những cán bộ đảng viên bị tha hoá và biến chất, bị cám dỗ bởi danh vọng, lợi dụng chức vụ để tham ô, tham nhũng, làm suy giảm niềm tin của nhân dân. Ví dụ:

(5) *Cử tri gửi gắm Chủ tịch nước: 'Phải tìm người **đốt lò** để **củi cháy nhanh**'*. (Tuyết Nguyễn, vnexpress.net, 1/12/2017)

(6) *Hơn một thập kỷ "**đốt lò tham nhũng**" của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng*. (Quỳnh Vinh, cand.com.vn, 24/07/2024)

(7) *Chống tham nhũng hướng đến '**không có củi'** chứ không phải '**tạo củi đốt lò**'. (PV,* vietnamnet.vn, 07/12/2018)

Trong ví dụ (5), (6), (7), miền nguồn nhiệt với hành động "đốt lò" và trạng thái "cháy nhanh", ánh xạ sang miền đích là công cuộc phòng chống tham nhũng và xử lí cán bộ sai phạm. Cơ chế ánh xạ

cho thấy: "Lò" ánh xạ thành bộ máy chống tham nhũng và cơ chế xử lí kỷ luật; *Người đốt lò* ánh xạ thành nhà lãnh đạo có bản lĩnh, giữ vai trò khởi xướng và duy trì quá trình xử lí cán bộ tham nhũng. Mã ẩn dụ *Củi* ánh xạ lên các quan chức, cán bộ tham nhũng; *Củi cháy nhanh* tương đồng với việc xử lí mạnh tay, kịp thời và triệt để. Mục tiêu của cuộc chiến chống tham nhũng là hướng tới làm trong sạch bộ máy, nâng cao tính liêm chính, đạt đến trạng thái "không có củi" tức không còn quan tham để thanh lọc. Ở đây, lời gửi gắm của cử tri phản ánh niềm tin rằng sự hiệu quả của cuộc đấu tranh chống tham nhũng phụ thuộc vào ý chí và năng lực của "người đốt lò" (tức nhà lãnh đạo đứng đầu).

Trong các diễn ngôn báo chí chính trị tiếng Việt, đi kèm với hình ảnh "đốt lò" tham nhũng, một ẩn dụ thuộc miền nguồn "nhiệt" là các hệ quả của quá trình cháy như "thiêu rụi", "cháy", trong đó hình ảnh "thiêu rụi tham nhũng", "thiêu rụi cánh rừng", "lò tham nhũng cháy" là ẩn dụ cho sự loại bỏ triệt để những yếu tố tiêu cực, những quan tham, giống như cách lửa đốt sạch mọi tàn dư. Ví dụ:

(8) *'Đừng coi thường* ***đám lửa nhỏ,*** *nó sẽ* ***thiêu rụi*** *cả cánh rừng'*. (Thảo Lê, tuoitre.vn, 01/07/2022)

(9) ***"Lò" tham nhũng*** *cháy ở ngành Y tế (Bài 3): Kẽ hở từ "miếng bánh" đấu thầu*. (Nguyễn Giang, diendandoanhnghiep.vn, 24/02/2022)

Trong (8), (9) các thuộc tính của miền nguồn "nhiệt" (lò/đám lửa nhỏ/ thiêu rụi) cung cấp kiến thức về sức nóng, khả năng cháy lan và biến thành đám cháy lớn, thiêu hủy hoàn toàn xung quanh. Khi ánh xạ lên miền đích (chống tham nhũng) đã phản ánh quá trình lây lan của tham nhũng nguy hiểm như ngọn lửa cháy lan. Trong ví dụ (8), xuất phát từ khung ẩn dụ "cháy rừng", thuộc tính của đám cháy là từ một mồi lửa nhỏ có thể lan ra toàn bộ hệ sinh thái, ẩn dụ này giúp giải thích cho miền đích tham nhũng, sai phạm. Những tham nhũng nhỏ lẻ cũng tương đồng như đám lửa nhỏ, trong một quá trình dài có thể phát triển thành tham nhũng có hệ thống, lan rộng, dẫn tới phá hủy cả hệ thống chính trị – xã hội, giống như đám lửa nhỏ lây lan, bùng phát thiêu rụi cả khu rừng. Thông điệp của ẩn dụ này là: cần xử lí tận gốc các "đám lửa nhỏ" trước khi chúng hủy hoại cả bộ máy chính trị.

Một cách trực diện hơn, trong (9), các tri thức từ miền nguồn "lò" - nơi bùng phát ngọn lửa, đóng vai trò là điểm khởi phát khủng hoảng - ánh xạ lên miền đích "tham nhũng" trong ngành y tế đã phản ánh kẽ hở của chính sách đấu thầu. Ẩn dụ này phơi bày thực trạng về cơ chế, chính sách lỏng lẻo đã tạo cơ hội cho những cán bộ tham nhũng trục lợi. Mã thông báo ẩn dụ "lò cháy", "đỏ lửa" gợi ra một ổ tham nhũng đang âm ỉ bùng phát, nhấn mạnh sự cấp thiết phải khống chế ngọn lửa ngay từ gốc rễ. Khung ẩn dụ lửa đã giúp khắc họa tham nhũng như một hiện tượng nguy hiểm, dễ bùng phát và huỷ hoại tất cả, đồng thời khẳng định tính chất cấp bách của công cuộc chống tham nhũng trong bối cảnh chính trị Việt Nam đương đại.

Như vậy, các biểu thức ẩn dụ có miền nguồn "nhiệt" đã đóng vai trò định hình cách hiểu của công chúng về các vấn đề của chính trị theo hướng cảm xúc hoá, nâng cao mức độ cảnh báo và thúc đẩy hành động tập thể. Các ẩn dụ này giúp báo chí truyền thông mô tả vừa chân thực, vừa hình tượng về tình hình chính trị không chỉ bằng thông tin, mà bằng cả cảm giác giác quan, khiến độc giả có thể cảm nhận được sự ngột ngạt, sức nóng của bất ổn hay khủng hoảng, từ đó dễ dàng tiếp nhận các giải pháp hành động từ chính phủ nhằm ngăn chặn bất ổn, "hạ nhiệt" và kiểm soát tình hình để tăng cường an ninh chính trị.

Trong diễn ngôn báo chí chính trị, tham nhũng thường được nhìn nhận như một trong những nguy cơ trực tiếp đe dọa sự ổn định của hệ thống chính trị, gây bất ổn cho bộ máy và làm suy giảm niềm tin xã hội. Quá trình đấu tranh chống tham nhũng vì vậy luôn được khắc họa như một hành trình đầy thách thức, cam go. Để biểu đạt và ý niệm hóa những trải nghiệm phức tạp này, báo chí thường sử dụng ẩn dụ ý niệm với miền nguồn "nhiệt" để diễn tả tính chất căng thẳng và cấp bách của vấn đề. Trải nghiệm thân thể về sức nóng, lửa cháy, sự thiêu đốt - vốn gắn liền với cảm giác cực độ, nguy hiểm và khẩn cấp - được ánh xạ sang miền đích chính trị, với các tình huống căng thẳng, diễn biến phức tạp liên quan

đến cuộc chiến chống tham nhũng trong bộ máy chính trị. Các mã thông báo ẩn dụ như *"chảo lửa", "bức tường lửa"* hay *"góp lửa"* trong các ví dụ dưới đây vừa có vai trò làm gia tăng tính hình tượng cho diễn ngôn ẩn dụ, vừa diễn đạt một cách trực quan các vấn đề chính trị vốn trừu tượng, vừa định hình cách công chúng nhận thức về cuộc chiến chống tham nhũng, tạo hiệu ứng tác động truyền thông mạnh mẽ và sức mạnh cộng hưởng xã hội:

(10) *Giữ lòng son giữa **"chảo lửa"** chống tham nhũng*. (PV, antv.gov.vn, 03/04/2023)

(11) ***"Bức tường lửa"** ngăn chặn, phòng chống tham nhũng, tiêu cực*. (Nguyễn Thắng, ttdn.vn, 5/11/2023)

(12) *Báo chí **góp "lửa"** chống tham nhũng, trừ quan tham.* (Theo VOV.vn, *mattran.org.vn*, 21/06/2018)

Trong các ví dụ trên, "lửa" liên quan đến nhiệt lượng, tương ứng với những bất ổn về thể chế hay nền chính trị. Ở (10), thuộc tính của miền nguồn "nhiệt" là "chảo lửa" với đặc trưng là vật chứa nhiệt, có sức nóng khắc nghiệt, có thể gây nguy hiểm và khả năng bùng cháy, thiêu rụi. Khi ánh xạ lên miền đích là cuộc đấu tranh chống tham nhũng, "chảo lửa" hàm ẩn cho môi trường chính trị căng thẳng, nóng bỏng, đầy thử thách. Những người "giữ lòng son" là gìn giữ sự kiên định, trong sạch, trung thực. Ẩn dụ này khắc họa việc chống tham nhũng như một phép thử nghiệt ngã, nơi bản lĩnh và phẩm chất chính trị của cán bộ được kiểm chứng, giống như lửa thử vàng. Trong (11), mã thông báo ẩn dụ "bức tường lửa" ánh xạ lên miền đích, mang ý nghĩa ẩn dụ cho hàng rào thể chế, thiết chế và kỉ luật chính trị. Hành động can thiệp "ngăn chặn" ngọn lửa cháy lan (thuộc tính miền nguồn) tương đồng với hành động ngăn chặn sự lây lan của tham nhũng trong bộ máy (trong miền đích chính trị). Như vậy, ẩn dụ này giúp liên tưởng cơ chế chống tham nhũng giống như một "hệ thống bảo mật" có tác dụng bảo vệ, ngăn chặn sự xâm nhập từ bên ngoài, ngoài ra còn nhấn mạnh chức năng phòng ngừa, giúp hệ thống chính trị "an toàn" trước các nguy cơ sai phạm.

Từ một phương diện khác, "lửa" trong miền nguồn "nhiệt" ở (12) lại ánh xạ sang miền đích, trở thành động lực như sức mạnh tinh thần, năng lượng, động lực xã hội, có tác dụng thúc đẩy hành động. Mã thông báo ẩn dụ "góp lửa" gắn với chủ thể báo chí cho thấy vai trò là tác nhân tích cực, tạo sức ép dư luận của báo chí chính trị. Ánh xạ ý niệm "báo chí góp lửa" hàm ý báo chí là chủ thể tiếp thêm năng lượng, sức ép cho công cuộc chống tham nhũng. Tương đồng ánh xạ miền nguồn - miền đích trong ví dụ này là "lửa" - "sức ép dư luận". Ẩn dụ này định vị báo chí đóng vai trò như một "chất xúc tác" cho chính trị, góp phần duy trì sức nóng dư luận trong các bối cảnh chính trị có ít nhiều bất ổn. Các mã thông báo ẩn dụ như "chảo lửa," "tường lửa," "góp lửa" như một cách khơi gợi trực quan, sinh động, khiến người đọc hình dung rõ tính quyết liệt, khắc nghiệt và cấp bách của công cuộc chống tham nhũng trong bộ máy chính trị. Trong các diễn ngôn báo chí chính trị, khung ẩn dụ "lửa" không chỉ mô tả sự kiện mà còn củng cố thông điệp chính trị của chính phủ Việt Nam: quyết tâm làm trong sạch hệ thống, tạo sự đồng thuận xã hội và niềm tin vào thể chế. Hình ảnh "lửa" với nguồn nhiệt khốc liệt vừa tạo cảm giác nguy hiểm, vừa truyền cảm hứng và có hiệu ứng tác động công chúng, giúp họ nhận thức vai trò của mình với tư cách tham gia vào một "cuộc chiến nóng bỏng" với tệ nạn xã hội và có trách nhiệm góp sức, tạo sự đồng thuận xã hội. Đây cũng là khả năng tác động kép của ẩn dụ trong diễn ngôn chính trị, vừa phản biện và chống lại cái xấu, vừa khích lệ cái tốt và thúc giục hành động.

Ở một thuộc tính khác của miền nguồn "nhiệt", các tác nhân vào thang độ nhiệt có tác dụng kích hoạt làm tăng hoặc giảm nền nhiệt, khi chuyển di sang miền đích "chính trị" đã ẩn dụ cho những hành động của chính trị gia, cá nhân, tổ chức, đảng phái… trong một mối quan hệ chính trị. Các tác nhân này bao gồm những hành động mang tính chất tác động như: "*châm ngòi", "đổ thêm dầu vào lửa",* hoặc tạo nên các trạng thái của vật chất trong quá trình cháy/ tăng nhiệt như *"nước sôi lửa bỏng"*... Từ khung ẩn dụ BẤT ỔN CHÍNH TRỊ LÀ NHIỆT, các biểu thức ẩn dụ đã mô tả sự bất ổn chính trị - xã hội giống như nhiệt độ trong lò, cứ tăng dần lên và sẵn sàng thiêu rụi vật cháy trên lò. Thành ngữ "đổ thêm dầu vào lửa"

trong (13) dưới đây mô tả sức nóng khủng hoảng truyền thông trong những tình huống xử lí của giới nghệ sĩ Việt mà tác động của cách ứng xử đó có ảnh hưởng mạnh mẽ tới công chúng, đặc biệt là giới trẻ. Việc "đổ thêm dầu vào lửa" sẽ khiến lửa dư luận thêm bùng phát mạnh mẽ, nghĩa là tăng nhiệt lượng, đồng nghĩa với việc tăng các nguy cơ xung đột, bùng phát mâu thuẫn và quan điểm xã hội. Ví dụ:

(13) *Nghệ sĩ Việt "**đổ thêm dầu vào lửa**" giữa khủng hoảng truyền thông.* (Mi Lan, laodong.vn, 06/09/2023)

Cơ chế ánh xạ của ẩn dụ có miền nguồn "nhiệt" được dựa trên cơ sở vật lí và kinh nghiệm nghiệm thân rất cụ thể. Thông qua trải nghiệm thân thể, khi tiếp xúc với nhiệt độ cao, cơ quan xúc giác cảm nhận sự đau rát, quá sức chịu đựng, mất an toàn. Từ trải nghiệm vật lí, người Việt (và nhiều nền văn hóa khác) đã ý niệm hóa "nhiệt" như một trạng thái cực độ của tình huống, sự việc. Do đó, trong diễn ngôn báo chí chính trị, "nước sôi lửa bỏng" xuất hiện trong các ngữ cảnh trở thành biểu thức ẩn dụ để chỉ những tình huống khẩn cấp, căng thẳng, đầy nguy cơ mất an toàn. Ví dụ:

(14) *Tình thế **nước sôi lửa bỏng**, thay cán bộ sợ trách nhiệm như thay cầu thủ bóng đá*. (Nguyễn Lê, baodautu.vn, 31/05/2023)

(15) *Tiêu thụ nông sản đang "**nước sôi lửa bỏng**".* (Ánh Tuyết, nhandan.vn, 02/01/2022)

Trong ví dụ (14), (15), ánh xạ ẩn dụ từ miền nguồn "nhiệt" sang miền đích "chính trị" được thể hiện qua ánh xạ thuộc tính giữa hai miền: thuộc tính "sôi, bỏng" ở miền nguồn ánh xạ thành thực trạng môi trường cực nóng, nguy hiểm, gây áp lực lớn. Khi chuyển di thuộc tính "sôi, bỏng" sang miền đích, các diễn ngôn ẩn dụ hướng đến phản ánh tình hình kinh tế, xã hội, quốc gia ở giai đoạn căng thẳng, khủng hoảng, cần đưa ra quyết sách nhanh chóng. Khung ẩn dụ BẤT ỔN CHÍNH TRỊ LÀ NHIỆT cũng tạo ra ẩn dụ phái sinh KHỦNG HOẢNG/ÁP LỰC LÀ NHIỆT, trong đó "sức nóng" ánh xạ thành áp lực chính trị; "con người" trong môi trường nóng ánh xạ lên cán bộ, lãnh đạo khi chịu sức ép từ dư luận trong các tình huống, sự kiện chính trị. Vì vậy, thành ngữ "nước sôi lửa bỏng" trong (15) trở thành mã thông báo ẩn dụ giúp nêu bật quan điểm xã hội: trong tình huống nguy cấp, việc thay cán bộ phải nhanh, kịp thời - giống như thay cầu thủ trên sân bóng khi trận đấu đang bị áp lực tỉ số; trong (16) việc đàm phán thương mại giữa hai quốc gia Việt Nam - Trung Quốc về vấn đề xuất khẩu nông sản cần đưa ra giải pháp kịp thời, cấp bách trước khi nông sản thối hỏng. Ở đây, báo chí sử dụng thành ngữ "nước sôi lửa bỏng" trong các biểu thức ẩn dụ nhằm tạo hiệu ứng cấp bách, nhấn mạnh trọng tâm vào vấn đề giải pháp và thời gian xử lí khủng hoảng, kêu gọi sự can thiệp nhanh chóng từ chính quyền. Nói cách khác, ẩn dụ ý niệm "KHỦNG HOẢNG/ÁP LỰC LÀ NHIỆT" đã được vận dụng linh hoạt trong báo chí chính trị để ý niệm hóa những thách thức xã hội.

Như vậy, ẩn dụ ý niệm với miền nguồn "nhiệt" trong diễn ngôn báo chí chính trị được hình thành trên cơ sở trải nghiệm thân thể của con người về sức nóng, bỏng rát, thiêu đốt, cũng như tri thức kinh nghiệm về các hành động làm bùng phát hoặc hạ nhiệt. Các đặc tính này được ánh xạ sang miền đích chính trị, qua đó giúp hình dung trạng thái bất ổn như một tình thế nóng bỏng, nguy hiểm, dễ bùng nổ. Cơ chế ánh xạ này không chỉ trực quan hóa mức độ căng thẳng, nghiêm trọng của các sự kiện chính trị - xã hội mà còn gắn vai trò của lãnh đạo và các quyết sách chính trị với hình ảnh "điều phối bảng nhiệt", có khả năng hạ nhiệt tình hình hoặc đẩy nó đến điểm bùng phát.

Kết quả nghiên cứu cho thấy, ẩn dụ ý niệm có miền nguồn "nhiệt" trong diễn ngôn báo chí chính trị không chỉ phản ánh mức độ bất ổn, mà còn là công cụ tri nhận giúp báo chí tạo dựng sức mạnh thuyết phục, đồng thời góp phần định hình cách công chúng hiểu, đánh giá và phản ứng trước thực tại chính trị - xã hội.

5. Kết luận

Ẩn dụ không chỉ là một công cụ ngôn ngữ mà còn là một chiến lược diễn ngôn có sức mạnh tạo ảnh hưởng đến cách công chúng tiếp nhận, đánh giá và phản hồi trước các hiện tượng chính trị - xã hội. Trong báo chí, đặc biệt là trong diễn ngôn chính trị Việt Nam, việc sử dụng ẩn dụ "nhiệt" để biểu

thị bất ổn đóng vai trò quan trọng trong định hướng dư luận, cấu trúc hóa cảm xúc, và huy động hành động xã hội. Trong diễn ngôn báo chí chính trị tiếng Việt, ẩn dụ "bất ổn chính trị là nhiệt" cho phép truyền thông tạo ra một khuôn khổ diễn giải về các sự kiện phức tạp khi mô tả các sự kiện chính trị, giúp công chúng hình dung về mức độ nghiêm trọng và tính cấp bách của tình huống thông qua trải nghiệm nghiệm thân về lửa và sức nóng. Như Musolff (2016) nhận định, ẩn dụ chính là phương tiện để thay đổi ý nghĩa và từ đó thay đổi thực tại chính trị và xã hội (Musolff, 2016:2). Charteris-Black (2005). Ẩn dụ là một công cụ hùng biện mạnh mẽ bởi vì nó có thể được sử dụng để tạo ra sự cộng hưởng cảm xúc với khán giả và để hợp thức hóa một chính sách chính trị cụ thể (Charteris-Black, 2005:3). Ẩn dụ không chỉ đơn thuần là một cách nhìn nhận thực tế, nó còn là cơ sở để thay đổi chính sách và thực hiện các hành động chính trị và kinh tế (Lakoff. G và Johnson. M, 1980:156).

Nghiên cứu này đã làm sáng tỏ vai trò và chức năng của ẩn dụ có miền nguồn nhiệt trong diễn ngôn báo chí chính trị tiếng Việt. Ẩn dụ "BẤT ỔN CHÍNH TRỊ LÀ NHIỆT" đóng vai trò quan trọng trong việc diễn đạt và kiến tạo hiện thực chính trị trên không gian truyền thông Việt Nam. Không chỉ là hình thức ngôn ngữ, nó còn là chiến lược truyền thông ảnh hưởng đến công luận ở nhiều cấp độ: cảm xúc, nhận thức, hành động và thể hiện quan điểm chính trị. Việc sử dụng ẩn dụ có miền nguồn nhiệt để phản chiếu các vấn đề bất ổn của chính trị không chỉ là phương tiện tu từ nhằm gia tăng tính biểu cảm của diễn ngôn truyền thông mà còn có tác dụng điều hướng dư luận, định hình tư duy, cảm xúc và thái độ của công chúng đối với các vấn đề chính trị - xã hội. Kết quả nghiên cứu không chỉ góp phần giúp hiểu rõ hơn cơ chế vận hành của ngôn ngữ chính trị trong bối cảnh truyền thông đại chúng, mà còn mở ra hướng tiếp cận mới trong việc nhận diện và lí giải mối quan hệ giữa ngôn ngữ, quyền lực và thực tại xã hội.

NGỮ LIỆU KHẢO SÁT

1. Mai Hữu. 05/08/2024. *Hà Nội: không để phát sinh 'điểm nóng' trong thời điểm diễn ra đại hội Đảng các cấp*. Hà Nội Mới. https://hanoimoi.vn/khong-de-phat-sinh-diem-nong-trong-thoi-diem-dien-ra-dai-hoi-dang-cac-cap-673918.html.
2. Minh Hạnh. 05/05/2025. *Hà Nội không để phát sinh điểm nóng trong bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.* Lao Động. https://laodong.vn/quy-hoach/ha-noi-khong-de-phat-sinh-diem-nong-trong-boi-thuong-ho-tro-tai-dinh-cu-1502001.ldo.
3. Ngọc Thành. 15/6/2021. *'Giữ lửa' chống tham nhũng và những chỉ dấu kiểm soát quyền lực.* VOV. https://vov.vn/emagazine/giu-lua-chong-tham-nhung-va-nhung-chi-dau-kiem-soat-quyen-luc-866205.vov
4. Nguyễn Bình. 27/10/2024. *Thắp sáng "ngọn lửa" cải cách.* Đại biểu Nhân dân. https://daibieunhandan.vn/thap-sang-ngon-lua-cai-cach-post394541.html.
5. Tuyết Nguyễn. 01/12/2017 *Cử tri gửi gắm Chủ tịch nước: "Phải tìm người đốt lò để củi cháy nhanh". VnExpress.* https://vnexpress.net/cu-tri-gui-gam-chu-tich-nuoc-phai-tim-nguoi-dot-lo-de-cui-chay-nhanh-3678462.html.
6. Quỳnh Vinh. 24/07/2024. *Hơn một thập kỷ "đốt lò tham nhũng" của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng*. Công an Nhân dân. https://cand.com.vn/van-de-hom-nay-thoi-su/hon-mot-thap-ky-dot-lo-tham-nhung-cua-tong-bi-thu-nguyen-phu-trong-i738349/.
7. PV. 07/12/2018. *Chống tham nhũng hướng đến "không có củi chứ không phải tạo củi đốt lò". Vietnamnet.* https://vietnamnet.vn/chong-tham-nhung-huong-den-khong-co-cui-chu-khong-phai-tao-cui-dot-lo-493110.html.
8. Thảo Lê. 01/07/2022. *Đừng coi thường đám lửa nhỏ, nó sẽ thiêu rụi cả cánh rừng. Tuổi Trẻ.* https://tuoitre.vn/dung-coi-thuong-dam-lua-nho-no-se-thieu-rui-ca-canh-rung-20220701153815303.htm.
9. Nguyễn Giang. 21/01/2023 *Giữ lửa "lò chống tham nhũng" - Bài cuối: "Cắt cành sâu mọt để cứu cây".* Diễn đàn Doanh nghiệp. https://diendandoanhnghiep.vn/giu-lua-lo-chong-tham-nhung-bai-cuoi-cat-canh-sau-mot-de-cuu-cay-10078865.html.

10. PV, 03/04/2023. *Giữ lòng son giữa "chảo lửa" chống tham nhũng*. ANTV. https://antv.gov.vn/chinh-tri-2/giu-long-son-giua-chao-lua-chong-tham-nhung-779FDD143.html.
11. Nguyễn Thắng. 05/11/2023. *"Bức tường lửa" ngăn chặn, phòng chống tham nhũng, tiêu cực.* Thế Giới Tiếp Thị (TTDN). https://ttdn.vn/tin-tuc-su-kien/thoi-su-chinh-tri/buc-tuong-lua-ngan-chan-phong-chong-tham-nhung-tieu-cuc-90740
12. VOV.vn. 21/06/2018. *Báo chí góp "lửa" chống tham nhũng, trừ quan tham*. Mặt trận. https://mattran.org.vn/tin-tuc/bao-chi-gop-lua-chong-tham-nhung-tru-quan-tham-128319.html
13. Mi Lan. 06/09/2023. *Nghệ sĩ Việt "đổ thêm dầu vào lửa" giữa khủng hoảng truyền thông*. Lao Động. https://laodong.vn/van-hoa-giai-tri/nghe-si-viet-do-them-dau-vao-lua-giua-khung-hoang-truyen-thong-1237873.ldo.
14. Nguyễn Lê. 31/05/2023. *Tình thế nước sôi lửa bỏng, thay cán bộ sợ trách nhiệm như thay cầu thủ bóng đá*. Báo Đầu Tư. https://baodautu.vn/tinh-the-nuoc-soi-lua-bong-thay-can-bo-so-trach-nhiem-nhu-thay-cau-thu-bong-da-d190910.html.
15. Ánh Tuyết. 02/01/2022. *Tiêu thụ nông sản đang "nước sôi lửa bỏng".* Nhân Dân. https://nhandan.vn/tieu-thu-nong-san-dang-nuoc-soi-lua-bong-post680829.html.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Al Hanada, G. Z. (2023). *The people were toppled by the fire from all sides: An analysis of the metaphorical use of fire in Jordanian political speeches.* English Linguistics Research, 12(1), 31-44. https://doi.org/10.5430/elr.v12n1p31
2. Alshorafat, O. M. (2021). *Conceptual metaphors in Jordan parliamentary elections headlines*. US-China Foreign Language, 19(10), 281-289. https://doi.org/10.17265/1539-8080/2021.10.005
3. Charteris-Black, J. (2005). *Politicians and rhetoric: The persuasive power of metaphor*. Palgrave Macmillan.
4. Hart, C. (2017). *'Riots engulfed the city': An experimental study investigating the legitimating effects of fire metaphors in discourses of disorder*. Discourse & Society, 28(1), 1-19. https://doi.org/10.1177/0957926516676741
5. Kövecses, Z. (2002). *Metaphor: A practical introduction*. Oxford University Press.
6. Krennmayr, T., & Musolff, A. (2021). *Metaphorical framing in political discourse through words vs. concepts: A meta-analysis.* Metaphor and the Social World, 11(2), 225-249. https://doi.org/10.1075/msw.00018.kre
7. Lakoff, G. (1993). *The contemporary theory of metaphor*. In A. Ortony (Ed.), Metaphor and thought (2nd ed., pp. 202–251). Cambridge University Press.
8. Lakoff, G., & Johnson, M. (1980). *Metaphors we live by*. University of Chicago Press.
9. Lakoff, G., & Johnson, M. (1999). *Philosophy in the flesh: The embodied mind and its challenge to Western thought*. Basic Books.
10. Matlock, T., Coe, C., & Westerling, A. L. (2017). *Monster wildfires and metaphor in risk communication.* Metaphor and Symbol, 32(4), 250-261. https://doi.org/10.1080/10926488.2017.1384273
11. Milošević, I. (2024). *A diversity range of source domains structuring the concept of politics in the English journalistic discourse.* Primenjeni lingvistika, 25(9). https://doi.org/10.18485/primling.2024.25.9
12. Musolff, A. (2016). *Political metaphor analysis: Discourse and scenarios*. Bloomsbury Publishing.
13. Nguyen, L. D. A. (2023*). Conceptual metaphor "Media is fire."* In Proceedings of the AsiaCALL International Conference (Vol. 4, pp. 63-74). AsiaCALL. https://doi.org/10.54855/paic.2345
14. Nguyen, T. M. N. (2023). *Vietnamese political discourse from linguistic perspective.* Russian Journal of Vietnamese Studies, 7(3-2), 78-88. https://doi.org/10.54631/VS.2023.732-322835
15. Pragglejaz Group. (2007). MIP: A method for identifying metaphorically used words in discourse. *Metaphor and Symbol, 22*(1), 1-39. https://doi.org/10.1207/s15327868ms2201_1
16. Semino, E. (2008). *Metaphor in discourse*. Cambridge University Press.
17. Steen, G. (2010). *A method for linguistic metaphor identification: From MIP to MIPVU.* Amsterdam: John Benjamins.
18. Torlakova, L. (2014). *Metaphors of the Arab Spring: Figurative construals of the uprisings and revolutions.* Journal of Arabic and Islamic Studies, 14, 1-25.